

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 23/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Lầu

Ông Nông Văn Nghiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Đặng Tồn M**, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2000

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã Đ, huyện BL, tỉnh C

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Chòi N, sinh năm 1957 và con bà Triệu Mùi P, sinh năm 1950; vợ; con: Không.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 06/9/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. **Đặng Văn C**, sinh ngày 21/11/1998

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã H, huyện BL, tỉnh C

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Sùn P, sinh năm 1976 và con bà Triệu Mùi N, sinh năm 1976; vợ; con: Không.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 06/9/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đặng Văn Ch, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm N, xã H, huyện BL, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:*

- Ông Đặng Văn T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm K, xã H, huyện BL, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Lục Văn L, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện BL, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện BL, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Ông Điều Thanh A, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Xóm B, xã H, huyện BL, tỉnh C (Vắng mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 06/9/2020 Công an xã Đình Phùng, huyện Bảo Lạc phối hợp với Công an xã Ca Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tổ chức vây bắt được hai đối tượng là Đặng Tồn M, sinh năm 2000 trú tại xóm B, xã Đ, huyện BL, tỉnh C và Đặng Văn C, sinh năm 1998 trú tại xóm N, xã H, huyện B L, tỉnh C tại xóm K, xã C, huyện N, tỉnh C. Tổ công tác tiến hành kiểm tra trên người M phát hiện và tạm giữ 03 (ba) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi heroine) tại túi quần bên phải M đang mặc, một điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu ViVo và số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) kiểm tra trên người C phát hiện và tạm giữ một điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh và số tiền 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng). Khai thác nhanh M và C khai nhận: Số chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy (Heroine) của M và C cùng nhau mua về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy trên C nhờ Lục Văn L, sinh năm 1990 trú tại xóm B, xã Đg, huyện BL mua (không rõ khối lượng) với số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) với một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) địa điểm mua bán tại xóm P, xã K, huyện BL. Ngoài ra M và C còn mua ma túy với Đặng Văn T, sinh năm 1989 trú tại xóm K, xã H số lượng một gói với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang,

niêm phong vật chứng và đưa đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an huyện để điều tra làm rõ.

Ngày 08/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc phối hợp với các thành phần chức năng mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Tồn M và Đặng Văn C có khối lượng 0,14 gam. Tại Kết luận giám định số: 256/GĐMT, ngày 18/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại Heroine.

Căn cứ vào lời khai của C và M, ngày 12/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Đặng Tồn M tại xóm B, xã Đ, huyện BL; Chỗ ở của Đặng Văn C tại xóm N, xã H, huyện BL và chỗ ở của Đặng Văn T tại xóm K, xã H, huyện B L. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đặng Tồn M và Đặng Văn C khai nhận: M và C là người lệ thuộc và sử dụng ma túy từ đầu năm 2020, để có ma túy sử dụng M và C nhờ các con nghiện khác đi mua. Vào khoảng 14 giờ ngày 06/9/2020 M đi nhờ xe người quen xuống khu vực cây xăng Bản N, H mục đích tìm mua ma túy về sử dụng, khi đến nơi thì M gặp C. Qua nói chuyện M hỏi C *“biết ở đâu có ma túy bán không, nếu biết thì cùng nhau mua về sử dụng và có người hỏi mua thì bán”* C trả lời *“để hỏi xem”* sau đó C lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số 0338.931.378 của mình gọi cho Lục Văn L, sinh năm 1990 trú tại B, Đ, BL là *“có biết ở đâu có ma túy bán không, nếu biết thì mua ma túy với số tiền 550.000đ”* L đồng ý và gọi điện hỏi mua được ma túy với một người đàn ông tên V (không rõ họ) nhà ở P, K rồi thống nhất về thời gian, địa điểm sau đó gặp nhau trao tay trực tiếp. Sau khi L đồng ý, C điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, (không biển kiểm soát) chở M đến công trường của L đang làm việc tại xóm N, xã H, huyện BL. Khi đến nơi M đưa cho C số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) và ngồi đợi ở lán còn C điều khiển xe máy của mình cùng L đến địa điểm đã hẹn trước đó với V, khi đến khu vực xóm P, xã K, huyện BL thì C đưa cho L số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) và đứng ở đường đợi còn L một mình đi bộ để mua ma túy, khi mua bán chỉ có L và V biết, mua xong L và C trích một ít ra sử dụng, số ma túy còn lại L đưa cho C cầm về đưa cho M. Sau khi có được ma túy C và M điều khiển xe máy đi đến đầu cầu sắt thuộc xóm N, xã H thì cả hai dừng lại trích ma túy ra một phần sử dụng, số còn lại C và M chia ra thành 06 (sáu) gói nhỏ trong đó C là người chuẩn bị giấy và xé giấy còn M là người chia ma túy rồi cả hai cùng nhau gói. Sau khi chia thì khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày C nhận được cuộc gọi của Diêu Thanh A, sinh năm 1992 trú tại xóm B, xã H, huyện BL hỏi mua 05 (năm) gói nhỏ ma túy với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), C quay ra hỏi M có đồng ý bán không thì M đồng ý, rồi cả hai hẹn A địa điểm mua bán ma túy là gần cây xăng B, H. Khi đến nơi M trực tiếp đưa 05 (Năm) gói ma túy

cho A và nhận tiền. Sau khi bán ma túy cho A xong, cả hai tiếp tục bàn với nhau đi tìm mua ma túy với mục đích bán xoay vòng, C nói với M biết có chỗ bán ma túy và gọi điện cho Đặng Văn T, sinh năm 1989 trú tại xóm K, xã H, huyện BL có số là 0915.199.874 hỏi mua ma túy với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), T đồng ý rồi cả hai điều khiển xe máy xuống nhà của T. Khi đến nơi M đưa cho T số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) còn T đưa cho C một gói ma túy (không rõ khối lượng) được gói bằng giấy bạc màu trắng, C mở ra xem rồi gói lại và đưa cho M cầm. Địa điểm mua bán ngay trong nhà của T, khi mua bán chỉ có T, M và C biết. Sau khi mua ma túy xong cả hai điều khiển xe máy về nhà của M, khi đến khu vực K, xã H cả hai trích ra một ít sử dụng, số còn lại cả hai chia ma túy thành 05 (năm) gói nhỏ, chia xong cả hai tiếp tục về nhà M ăn mỳ tôm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày C nhận được điện thoại của Hoàng Văn C, sinh năm 1988 trú tại xóm B, xã Đ, huyện BL hỏi mua 03 (Ba) gói ma túy với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)/03 gói, C hỏi M có bán không thì M đồng ý và hẹn địa điểm mua bán tại khu vực ngã ba đường rẽ lên B, Đ. Khi đến nơi M trực tiếp đưa ma túy và nhận tiền. Khi trao đổi mua bán có C, M và C biết. Sau đó M nói với C là đi đón anh trai họ của M ở C, N. C đồng ý rồi cả hai điều khiển xe máy ra C, N, khi đi đến ngã ba C, N thì bị Công an vây bắt và thu giữ 03 (Ba) gói ma túy trên người M.

Quá trình điều tra Đặng Văn Ch trình bày: Ông là anh trai của Đặng Văn C, chiếc xe máy loại Wave màu xanh không có biển kiểm soát là của ông. Chiếc xe máy này có biển kiểm soát 11L1-147.65. Vào ngày 06/9/2020 ông cho em trai ông là C mượn xe máy đi chơi, ông không biết Chẩn đi đâu và làm gì. Sau đó gia đình ông nhận được thông báo về việc Cơ quan Công an bắt giữ C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hiện nay ông đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Đặng Văn T quá trình điều tra T khai nhận sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, T mua ma túy về để sử dụng và bán lại kiếm lời. T thừa nhận được bán ma túy cho Đặng Văn C và Đặng Tồn M với số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) địa điểm mua bán trong nhà ở của T do C gọi điện thoại trước. Lúc mua bán có mặt ba người T, M, C. Nguồn gốc số ma túy T có để bán cho C và M là do T mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết họ tên và địa chỉ ở đâu. Địa điểm mua ma túy ở bên xe khách cũ thuộc phường S, thành phố C. Hiện nay T đã bị bắt và khởi tố trong một vụ án khác.

Tại Cơ quan điều tra Lục Văn L, Hoàng Văn C, Diêu Thanh A đều thừa nhận bản thân là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, đã được mua và giúp mua ma túy cho M và C để sử dụng, không có mục đích bán.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng Lục Văn L, Hoàng Văn C, Diêu Thanh A theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 176/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSBL ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử phạt các bị cáo với khung hình phạt từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong mặt trước ghi "phần để lại vật chứng thu giữ, bắt quả tang vụ Đặng Tồn M SN 2000 trú tại B, Đ, BL, C cùng đồng bọn xảy ra ngày 06/9/2020". Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có đóng dấu giáp lai ở 04 (bốn) góc phong bì.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn M một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, có số IMEI1: 865966049277912, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Tồn M và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím, số IMEI1: 862006044987299, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Văn C.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Mẫn.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn C số tiền 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền thu giữ của bị cáo C.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng trình bày: Nhất trí với Cáo trạng; Bản luận tội, khung hình phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo M và C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân và hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên trong nhận thức và suy nghĩ có phần hạn chế. Quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng

mức hình phạt nhẹ nhất mà Viện kiểm sát đề nghị là 07 (Bảy) năm tù.

Các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội, đặc biệt làm phức tạp, gia tăng tội phạm và tệ nạn ma túy ở địa phương.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a).....;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C sinh ra và lớn lên tại huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đều được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12 rồi bỏ học. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, còn trẻ có nhận thức, sức khỏe được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện đạo đức mà lại sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, chỉ vì ham muốn lợi ích của bản thân mà đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Một phong bì niêm phong mặt trước ghi “phần để lại vật chứng thu giữ, bắt quả tang vụ Đặng Tồn M SN 2000 trú tại B, Đ, BL, C cùng đồng bọn xảy ra ngày 06/9/2020”. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có đóng dấu giáp lai ở 04 (bốn) góc phong bì, xét cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn M một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, có số IMEL1: 865966049277912, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Tồn M và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam xác định không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím, số IMEIL: 862006044987299, điện thoại cũ đã qua sử dụng (thu giữ của Đặng Văn C) đây là công cụ, phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo M là tiền do bán ma túy mà có.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn C số tiền 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền thu giữ của C, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tuyên bố các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C mỗi bị cáo 07 (Bảy) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày các bị cáo bị bắt 06/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong mặt trước ghi “phần để lại vật chứng thu giữ, bắt quả tang vụ Đặng Tồn M SN 2000 trú tại B, Đ, BL, C cùng đồng bọn xảy ra ngày 06/9/2020”. Mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và có đóng dấu giáp lai ở 04 (bốn) góc phong bì.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Tồn M một điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, có số IMEI1: 865966049277912, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Tồn M và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tím, số IMEI1: 862006044987299, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Đặng Văn C.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, thu giữ của bị cáo M.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn C số tiền 74.000đ (Bảy mươi tư nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền thu giữ của bị cáo C.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 08 ngày 02/12/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Tồn M và Đặng Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đình Phùng;
- UBND xã Hưng Đạo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DOANH THỊ MÂY